

Bản án số: 91/2018/HS-ST

Ngày 30-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Truyền

Ông Nguyễn Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phan Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Văn O, sinh năm 1992 tại Ninh Hòa, Khánh Hòa

Nơi cư trú: TDP 7, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông S có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị Â, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Â vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông L có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Đặng Tiên P, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông P vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970.
Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Bà T vắng mặt tại phiên tòa.
+ Bà Võ Thị Thanh H, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Bà H vắng mặt tại phiên tòa.
+ Bà Đỗ Lê Phương T, sinh năm 1993.
Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Bà T có mặt tại phiên tòa.
+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1958.
Địa chỉ: Thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Ông D có mặt tại phiên tòa.
+ Ông Võ Văn N, sinh năm 1971.
Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Ông N có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/12/2017, Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79L9-6501 đến khu vực tổ dân phố 7, phường N, thị xã N gặp Đỗ Lê Phương T và đứng nói chuyện trước nhà. Võ Văn O (chồng của T) đi chơi về nhìn thấy nên bức tức, O lấy một cây tuýp sắt dài khoảng 01 mét có đường kính khoảng 03cm đánh nhiều cái vào tay, chân và vùng bụng của S, rồi tiếp tục đập nhiều cái vào xe mô tô của S gây hư hỏng. Sau đó O bảo S gọi người thân của S đến nói chuyện và đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 63/TgT ngày 14/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyễn Thanh S bị 01 vết sẹo vùng bụng (sẹo phẫu thuật), 01 vết sẹo vùng cẳng chân phải; vỡ 01 lỗ vùng hông tràng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 37%.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 02/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ninh Hòa thì giá trị thiệt hại xe mô tô BKS 79L9-6501 là 540.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 51.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa thu giữ được:

- 01 xe mô tô BKS 79L9-6501 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Thanh S. Hiện tại tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 cây sắt dài 90cm có đường kính 03cm do Võ Văn O giao nộp. Đồ vật hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKS-HS ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Võ Văn O về tội “Cố ý

gây thương tích” theo quy định tại Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Văn Ổ về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ổ mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án.

Về bồi thường dân sự: Bị hại thừa nhận đã nhận bồi thường thiệt hại từ bị cáo và không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xét thấy đồ vật là cây tuýp sắt dài 90cm, đường kính 03cm do bị cáo giao nộp không phải là vật chứng của vụ án nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho chủ sở hữu bị cáo Võ Văn Ổ theo quy định.

Bị cáo Võ Văn Ổ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Ổ khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Nguyễn Thanh S không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ân, người làm chứng ông Đặng Tiên P, bà Nguyễn Thị T, bà Võ Thị Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn Ổ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Võ Văn Ổ đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, phần tội phạm và hình phạt được

quy định tại Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét hành vi của bị cáo Võ Văn Ổ là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn hay xung đột gì từ trước. Lẽ ra khi thấy bị hại đứng nói chuyện cùng vợ mình bị cáo nên bình tĩnh tìm hiểu rõ sự việc và có hướng giải quyết hài hòa hơn, nhưng trái lại, bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm tấn công bị hại, do đó thuộc tình tiết quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 BLHS nên cấu thành định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Khoản 3 Điều 134 BLHS. Do đó, cần phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân, bị cáo Võ Văn Ổ là thành phần nhân dân lao động; chưa có tiền án tiền sự; tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị hại, được bị hại xin bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hiện vợ bị cáo đang nuôi con nhỏ, nghề nghiệp không ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình; trong vụ án người bị hại cũng có một phần lỗi khi đêm khuya đến nhà gặp vợ bị cáo trong khi bị cáo vắng nhà làm cho bị cáo rơi vào trạng thái tinh thần bị kích động không làm chủ được hành vi nên phạm tội. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, e, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự khi lượng hình. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Â: Bà Â khai chiếc xe mô tô 79L9 - 6501 do bà mua vào năm 2007, giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Â. Năm 2016 bà cho con trai là Nguyễn Thanh S chiếc xe này làm phương tiện đi lại, việc bà cho S chiếc xe này không làm giấy tờ gì cả, hiện xe thuộc quyền quản lý, sử dụng của S, bà không yêu cầu bị cáo Ổ bồi thường nên HĐXX không xét.

[5] **Về bồi thường dân sự:** Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Thanh S thừa nhận đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại từ bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] **Về vật chứng của vụ án:** Theo biên bản truy tìm vật chứng có trong hồ sơ vụ án thể hiện vật chứng của vụ án không thu giữ được nên không xét. Đối với đồ vật là cây sắt do bị cáo giao nộp xét thấy đây không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Võ Văn Ổ theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] **Về án phí:** Bị cáo Võ Văn Ổ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 3 Điều 134; Điểm b, e, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Võ Văn Ổ.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Ổ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Võ Văn Ổ cho Ủy ban nhân dân phường N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

* **Về tài liệu, đồ vật có trong hồ sơ vụ án:** Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Võ Văn Ổ 01 cây sắt dài 90cm có đường kính 03cm do Võ Văn Ổ giao nộp hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

* Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn Ổ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Văn Ổ, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền